

CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH HOÀNG MINH

Số: 14/2021/KPF/CBTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 3 năm 2021

CÔNG BỐ THÔNG TIN

V/v Thông qua kết quả đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, chào bán cổ phiếu riêng lẻ và chào bán cổ phiếu ra công chúng

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh;
- Quý Cổ đông.

A. THÔNG TIN CÔNG TY

- Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH HOÀNG MINH
- Mã chứng khoán: KPF
- Mã số thuế: 0103930374
- Địa chỉ trụ sở chính: 20-22-24 Đông Du, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
- Điện thoại: 0934981818

B. NỘI DUNG THÔNG TIN CÔNG BỐ

- Loại thông tin công bố Định kỳ Bất thường Theo yêu cầu
- Nội dung thông tin công bố

Nghị quyết số 08/2021/KPF/NQ-HĐQT của Hội đồng quản trị ngày 30/3/2021 về việc Thông qua kết quả đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, chào bán cổ phiếu riêng lẻ và chào bán cổ phiếu ra công chúng.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty cổ phần Đầu tư tài chính Hoàng Minh vào ngày 30/3/2021 tại đường link Website của Công ty: <http://www.kpf.com.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



Đinh Kim Nhung

NGHỊ QUYẾT

V/v Thông qua kết quả đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, chào bán cổ phiếu riêng lẻ và chào bán cổ phiếu ra công chúng

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH HOÀNG MINH

Căn cứ:

- Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 ("Luật Doanh Nghiệp");
- Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 ("Luật Chứng Khoán");
- Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư Tài chính Hoàng Minh ("Điều Lệ");
- Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 số 30B/2020/KPF/NQ-HĐQT ngày 31/03/2020;
- Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu số 348/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 31/12/2020;
- Biên bản họp Hội đồng quản trị số 08/2021/KPF/BB-HĐQT ngày 30.3.2021 về việc thông qua kết quả đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, chào bán cổ phiếu riêng lẻ và chào bán cổ phiếu ra công chúng.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua chi tiết kết quả đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng như sau:

- Số lượng cổ phiếu được phép phát hành: 36.035.792 cổ phần.
- Số lượng cổ phiếu đã phân phối: 36.035.792 cổ phần.
- Tổng giá trị cổ phiếu đã phân phối theo mệnh giá: 360.357.920.000 đồng.
- Bảng tổng hợp kết quả chào bán cổ phiếu như sau:

Đối tượng mua cổ phiếu	Giá chào bán (đồng/cổ phiếu)	Số cổ phiếu chào bán	Số cổ phiếu được đăng ký mua	Số cổ phiếu được phân phối	Số nhà đầu tư đăng ký mua	Số nhà đầu tư được phân phối	Số nhà đầu tư không được phân phối	Số cổ phiếu còn lại	Tỷ lệ cổ phiếu được phân phối
1	2	3	4	5	6	7	8=6-7	9=3-5	10
1. Chào bán cổ	10.000	36.035.792	1.235.671	1.235.671	100	100	0	34.800.121	3,43%



Đối tượng mua cổ phiếu	Giá chào bán (đồng/cổ phiếu)	Số cổ phiếu chào bán	Số cổ phiếu được đăng ký mua	Số cổ phiếu được phân phối	Số nhà đầu tư đăng ký mua	Số nhà đầu tư được phân phối	Số nhà đầu tư không được phân phối	Số cổ phiếu còn lại	Tỷ lệ cổ phiếu được phân phối
phiếu ra công chúng									
2. Xử lý cổ phiếu không phân phối hết	10.000	34.800.121	34.800.121	34.800.121	32	32	0	0	100%
Tổng số		36.035.792	36.035.792	36.035.792	132	132	0	0	100%
1. Nhà đầu tư trong nước	10.000	36.035.792	36.035.792	36.035.792	132	132	0	0	100%
2. Nhà đầu tư nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	10.000	0	0	0	0	0	0	0	0%
Tổng số		36.035.792	36.035.792	36.035.792	132	132	0	0	100%

Điều 2. Thông qua kết quả đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, chào bán cổ phiếu riêng lẻ và chào bán cổ phiếu ra công chúng:

- Số lượng cổ phiếu được phép phát hành: 39.951.081 cổ phần.
 - Phát hành cổ phiếu trả cổ tức: 1.801.789 cổ phần.
 - Chào bán cổ phiếu riêng lẻ: 2.113.500 cổ phần.
 - Chào bán cổ phiếu ra công chúng: 36.035.792 cổ phần.
- Số lượng cổ phiếu đã phân phối: 39.951.037 cổ phần.
 - Phát hành cổ phiếu trả cổ tức: 1.801.745 cổ phần.
 - Chào bán cổ phiếu riêng lẻ: 2.113.500 cổ phần.

037
CÔNG TY
PHẦN
TÀI CH
MINH
CỔ CH

- Chào bán cổ phiếu ra công chúng: 36.035.792 cổ phần.
- Tổng giá trị cổ phiếu đã phân phối theo mệnh giá: 399.510.370.000 đồng.
 - Phát hành cổ phiếu trả cổ tức: 18.017.450.000 đồng.
 - Chào bán cổ phiếu riêng lẻ: 21.135.000.000 đồng.
 - Chào bán cổ phiếu ra công chúng: 360.357.920.000 đồng.

Điều 3. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty liên quan đến việc thay đổi vốn điều lệ:

- Vốn điều lệ Công ty sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, chào bán cổ phiếu riêng lẻ và chào bán cổ phiếu ra công chúng: 579.689.330.000 đồng. (Bằng chữ: Năm trăm bảy mươi chín tỷ, sáu trăm tám mươi chín triệu, ba trăm ba mươi nghìn đồng).
- Thông qua việc sửa đổi nội dung về Vốn điều lệ tại Khoản 1, Điều 5 Điều lệ Công ty như sau: "Vốn điều lệ của Công ty là 579.689.330.000 đồng (Năm trăm bảy mươi chín tỷ, sáu trăm tám mươi chín triệu, ba trăm ba mươi nghìn đồng). Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 57.968.933 (Năm mươi bảy triệu, chín trăm sáu mươi tám nghìn, chín trăm ba mươi ba) cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần (Mười nghìn đồng một cổ phần).".

Điều 4. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Điều Hành và các Phòng/Ban liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này.

Điều 5. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu.



Lê Anh Đức



CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH HOÀNG MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 303/2021/KPF/BC

Tp.HCM, ngày 30 tháng 3 năm 2021

BÁO CÁO

Kết quả đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng, chào bán cổ phiếu riêng lẻ
và phát hành cổ phiếu để trả cổ tức

(theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 348/GCN-UBCK
do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 31/12/2020)

Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

I. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

- Tên Tổ chức phát hành: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH HOÀNG MINH
- Tên viết tắt: HM FINANCE INVEST.,JSC
- Địa chỉ trụ sở chính: 20-22-24 Đông Du, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp.HCM
- Số điện thoại: 093.498.1818 Số fax: (024) 3868 6263 Website: www.kpf.com.vn
- Vốn điều lệ: 180.178.960.000 đồng (Một trăm tám mươi tỷ một trăm bảy mươi tám triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng).
- Mã cổ phiếu: KPF
- Nơi mở tài khoản thanh toán: Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB) – Chi nhánh Hà Nội
Số hiệu tài khoản: 366366688888
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0103930374 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 04/06/2009, cấp thay đổi lần thứ 11 ngày 17/10/2020.
- Giấy phép thành lập và hoạt động (nếu có theo quy định của pháp luật chuyên ngành): Không có.

II. PHƯƠNG ÁN CHÀO BÁN

II.1. Phương án chào bán cổ phiếu ra công chúng

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư Tài chính Hoàng Minh
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Số lượng cổ phiếu chào bán: 36.035.792 cổ phiếu (Ba mươi sáu triệu không trăm ba mươi lăm nghìn bảy trăm chín mươi hai cổ phiếu), trong đó:
 - Số lượng cổ phiếu Tổ chức phát hành chào bán: 36.035.792 cổ phiếu;
 - Số lượng cổ phiếu cổ đông/chủ sở hữu/thành viên chào bán: 0 cổ phiếu.
- Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phiếu.



5. Tổng giá trị vốn huy động dự kiến: 360.357.920.000 đồng (*Ba trăm sáu mươi tỷ ba trăm năm mươi bảy triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng*), trong đó:
 - Giá trị vốn huy động của Tổ chức phát hành: 360.357.920.000 đồng;
 - Giá trị vốn huy động của cổ đông/chủ sở hữu/thành viên: 0 đồng.
6. Phương thức phân phối (*thông qua tổ chức bảo lãnh phát hành, đại lý phát hành, đấu giá...*): Thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu, cụ thể như sau:
 - Đối với các cổ đông đã lưu ký cổ phiếu: Phân phối thông qua các thành viên lưu ký;
 - Đối với các cổ đông chưa lưu ký cổ phiếu: Phân phối tại trụ sở Công ty Cổ phần Đầu tư Tài chính Hoàng Minh.
7. Thời gian nhận đăng ký mua và nộp tiền:
 - Thời gian chuyển nhượng quyền mua: Từ ngày 01/02/2021 đến ngày 19/02/2021;
 - Thời gian nhận đăng ký mua và nộp tiền: Từ ngày 01/02/2021 đến ngày 12/03/2021;
 - Thời gian phân phối tiếp số cổ phiếu lẻ phát sinh và số cổ phần chưa bán hết: Từ ngày 24/03/2021 đến hết ngày 30/03/2021.
8. Ngày kết thúc đợt chào bán: Ngày 30/03/2021.
9. Ngày dự kiến chuyển giao cổ phiếu: Dự kiến tháng 04/2021, sau khi Công ty Cổ phần Đầu tư Tài chính Hoàng Minh hoàn tất đăng ký lưu ký bổ sung cổ phiếu phát hành thêm tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành thêm tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM.

II.2. Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư Tài chính Hoàng Minh
2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
3. Số lượng cổ phiếu chào bán: 2.113.500 cổ phiếu.
4. Giá chào bán:
 - Giá chào bán cao nhất: 30.000 đồng/cổ phiếu.
 - Giá chào bán thấp nhất: 30.000 đồng/cổ phiếu.
6. Thời gian hạn chế chuyển nhượng: Hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày hoàn tất đợt chào bán theo quy định của pháp luật.
7. Tổng số tiền huy động dự kiến: 63.405.000.000 đồng.
8. Ngày kết thúc đợt chào bán: Ngày 22/02/2021.

II.3. Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư Tài chính Hoàng Minh.

2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
3. Số lượng cổ phiếu trước thời điểm phát hành:
 - Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 18.017.896 cổ phiếu.
 - Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 18.017.896 cổ phiếu.
 - Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu.
4. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 1.801.789 cổ phiếu.
5. Tỷ lệ thực hiện quyền: 10:1.
6. Nguồn vốn phát hành: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại thời điểm 31/12/2019 theo BCTC hợp nhất đã kiểm toán năm 2019 của Công ty.
7. Phương án xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ: Cổ phiếu phát hành để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân sẽ bị hủy bỏ.
8. Ngày kết thúc đợt phát hành: Ngày 20/01/2021 (Ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền trả cổ tức bằng cổ phiếu).
9. Ngày dự kiến chuyển giao cổ phiếu: Dự kiến tháng 04/2021, sau khi Công ty Cổ phần Đầu tư Tài chính Hoàng Minh hoàn tất đăng ký lưu ký bổ sung cổ phiếu phát hành thêm tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành thêm tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM.

III. KẾT QUẢ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU

III.1. Kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng

Đối tượng mua cổ phiếu	Giá chào bán (đồng/ cổ phiếu)	Số cổ phiếu chào bán	Số cổ phiếu được đăng ký mua	Số cổ phiếu được phân phối	Số nhà đầu tư đăng ký mua	Số nhà đầu tư được phân phối	Số nhà đầu tư không được phân phối	Số cổ phiếu còn lại	Tỷ lệ cổ phiếu được phân phối
1	2	3	4	5	6	7	8=6-7	9=3-5	10
1. Chào bán cổ phiếu ra công chúng	10.000	36.035.792	1.235.671	1.235.671	100	100	0	34.800.121	3,43%
2. Xử lý cổ phiếu không phân phối hết	10.000	34.800.121	34.800.121	34.800.121	32	32	0	0	100%
Tổng số		36.035.792	36.035.792	36.035.792	132	132	0	0	100%

10
 10
 CỘ
 CỘ
 TU
 10
 T.P

Đối tượng mua cổ phiếu	Giá chào bán (đồng/ cổ phiếu)	Số cổ phiếu chào bán	Số cổ phiếu được đăng ký mua	Số cổ phiếu được phân phối	Số nhà đầu tư đăng ký mua	Số nhà đầu tư được phân phối	Số nhà đầu tư không được phân phối	Số cổ phiếu còn lại	Tỷ lệ cổ phiếu được phân phối
1. Nhà đầu tư trong nước	10.000	36.035.792	36.035.792	36.035.792	132	132	0	0	100%
2. Nhà đầu tư nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	10.000	0	0	0	0	0	0	0	0%
Tổng số		36.035.792	36.035.792	36.035.792	132	132	0	0	100%

- Trường hợp có bảo lãnh phát hành, nêu kết quả phân phối cổ phiếu cho tổ chức bảo lãnh phát hành theo cam kết tại hợp đồng (số lượng, giá, trường hợp có tổ hợp bảo lãnh thì nêu từng tổ chức): Không có.
- Trường hợp phân phối số cổ phiếu còn lại một hoặc một số nhà đầu tư xác định:
 - + Nêu số cổ phiếu, tỷ lệ chào bán cho từng nhà đầu tư và người có liên quan của họ trên vốn điều lệ trong đợt chào bán này và trong các đợt chào bán, phát hành trong 12 tháng gần nhất:

STT	Tên nhà đầu tư	Số cổ phiếu chào bán	Tỷ lệ số cổ phiếu chào bán cho nhà đầu tư và người liên quan trên vốn điều lệ (*)
1	Chu Lâm Tuyên	1.710.000	9,49%
2	Phan Đông Giai	1.710.000	9,49%
3	Nguyễn Xuân Mạnh	1.690.000	9,38%
4	Âu Quốc Hùng	1.690.000	9,38%
5	Trần Thị Hoàng Yến	1.690.000	9,38%
6	Lê Đình Hữu	1.620.000	8,99%
7	Vũ Ngọc Khánh Trang	1.620.000	8,99%
8	Nguyễn Thị Phương Ngọc	1.620.000	8,99%
9	Lê Nguyễn Lan Vy	1.500.000	8,33%

STT	Tên nhà đầu tư	Số cổ phiếu chào bán	Tỷ lệ số cổ phiếu chào bán cho nhà đầu tư và người liên quan trên vốn điều lệ (*)
10	Đặng Anh Tuấn	1.300.000	7,22%
11	Dương Đức Việt	852.000	4,73%
12	Nguyễn Thị Phương Trúc	852.000	4,73%
13	Phạm Lâm Kim Quý	852.000	4,73%
14	Trần Thanh Trúc	852.000	4,73%
15	Hoàng Thị Minh Trang	852.000	4,73%
16	Trần Phạm Tuyết Nhung	852.000	4,73%
17	Vũ Thị Hoàng Yên	852.000	4,73%
18	Nguyễn Thị Mai Uyên	850.000	4,72%
19	Vũ Thị Kim Thanh	850.000	4,72%
20	Lê Hoàng Thành	850.000	4,72%
21	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	850.000	4,72%
22	Thái Thị Hải Yến	850.000	4,72%
23	Vũ Minh Tuấn	850.000	4,72%
24	Nguyễn Thị Ngọc Tuyền	850.000	4,72%
25	Lê Thụy Thúy Mai	850.000	4,72%
26	Lê Thanh Bình	850.000	4,72%
27	Đặng Vũ Phương Uyên	840.000	4,66%
28	Lê Thị Thu Hồng	840.000	4,66%
29	Phạm Vũ Đức Huy	840.000	4,66%
30	Đặng Phúc Vĩnh	840.000	4,66%
31	Nguyễn Đức Duy	840.000	4,66%
32	Võ Văn Hải	836.121	4,64%
@	Tổng cộng	34.800.121	193,14%

(*) Tỷ lệ được tính theo vốn điều lệ trước đợt phát hành là 180.178.960.000 đồng.

+ Nêu tỷ lệ sở hữu của từng nhà đầu tư và người có liên quan của họ sau đợt chào bán:

STT	Tên nhà đầu tư	Số cổ phiếu KPF sở hữu sau khi chào bán	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu KPF của NĐT và người có liên quan sau đợt chào bán (*)
1	Chu Lâm Tuyền	1.710.000	2,95%
2	Phan Đông Giai	1.710.000	2,95%
3	Nguyễn Xuân Mạnh	1.690.000	2,92%

STT	Tên nhà đầu tư	Số cổ phiếu KPF sở hữu sau khi chào bán	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu KPF của NĐT và người có liên quan sau đợt chào bán (*)
4	Âu Quốc Hùng	1.690.000	2,92%
5	Trần Thị Hoàng Yến	1.690.000	2,92%
6	Lê Đình Hữu	1.620.000	2,79%
7	Vũ Ngọc Khánh Trang	1.620.000	2,79%
	- Vũ Ngọc Khánh Đạt (Anh ruột)	1.550	0,00267%
8	Nguyễn Thị Phương Ngọc	1.620.000	2,79%
9	Lê Nguyễn Lan Vy	1.500.000	2,59%
10	Đặng Anh Tuấn	1.300.000	2,24%
11	Dương Đức Việt	852.000	1,47%
12	Nguyễn Thị Phương Trúc	852.000	1,47%
13	Phạm Lâm Kim Quý	852.000	1,47%
14	Trần Thanh Trúc	852.000	1,47%
15	Hoàng Thị Minh Trang	852.000	1,47%
16	Trần Phạm Tuyết Nhung	852.000	1,47%
17	Vũ Thị Hoàng Yên	852.000	1,47%
18	Nguyễn Thị Mai Uyên	850.000	1,47%
19	Vũ Thị Kim Thanh	850.000	1,47%
20	Lê Hoàng Thành	850.000	1,47%
21	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	850.000	1,47%
22	Thái Thị Hải Yến	850.000	1,47%
23	Vũ Minh Tuấn	850.000	1,47%
24	Nguyễn Thị Ngọc Tuyền	850.000	1,47%
25	Lê Thụy Thúy Mai	850.000	1,47%
26	Lê Thanh Bình	850.000	1,47%
27	Đặng Vũ Phương Uyên	840.000	1,45%
	- Đặng Phúc Vĩnh (Anh ruột)	840.000	1,45%
28	Lê Thị Thu Hồng	840.000	1,45%
29	Phạm Vũ Đức Huy	840.000	1,45%
30	Đặng Phúc Vĩnh	840.000	1,45%
	- Đặng Vũ Phương Uyên (Em ruột)	840.000	1,45%
31	Nguyễn Đức Duy	840.000	1,45%
32	Võ Văn Hải	836.121	1,44%

STT	Tên nhà đầu tư	Số cổ phiếu KPF sở hữu sau khi chào bán	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu KPF của NĐT và người có liên quan sau đợt chào bán (*)
@	Tổng cộng	34.801.671	60,04%

(*) Tổng số lượng cổ phiếu KPF sau đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, chào bán cổ phiếu riêng lẻ và phát hành cổ phiếu để trả cổ tức là 57.968.933 cổ phiếu.

III.2. Kết quả chào bán cổ phiếu riêng lẻ

- Tổng số cổ phiếu đã phân phối: 2.113.500 cổ phiếu, tương ứng 100% tổng số cổ phiếu chào bán, trong đó:
 - Nhà đầu tư trong nước: 363.500 cổ phiếu;
 - Nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ: 1.750.000 cổ phiếu.
- Giá bán:
 - Giá bán thấp nhất: 30.000 đồng/cổ phiếu.
 - Giá bán cao nhất: 30.000 đồng/cổ phiếu.
 - Giá bán bình quân gia quyền: 30.000 đồng/cổ phiếu.
- Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán: 63.405.000.000 đồng.
- Tổng chi phí: 0 đồng.
 - Phí phân phối cổ phiếu (nếu có): 0 đồng.
 - Chi phí khác (nếu có): 0 đồng.
- Tổng thu ròng từ đợt chào bán: 63.405.000.000 đồng.
- Danh sách và tỷ lệ sở hữu của các nhà đầu tư tham gia mua cổ phiếu

TT	Tên nhà đầu tư	Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	Đối tượng		Số cổ phiếu sở hữu trước đợt chào bán	Số cổ phiếu được phân phối	Tổng số cổ phiếu sở hữu sau đợt chào bán	Tỷ lệ sở hữu sau đợt chào bán (*)
			Nhà đầu tư chiến lược /Nhà đầu tư chuyên nghiệp	NĐT nước ngoài/ Tổ chức kinh tế có NĐT nước ngoài nắm giữ trên 50% VDL/NĐT trong nước				
1	CTCP Đầu tư Bất động sản Happy House	4300793597	Nhà đầu tư chiến lược	Nhà đầu tư trong nước	0	363.500	363.500	0,63%
2	Công ty TNHH Central Capital	0315693894	Nhà đầu tư chiến lược	Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài	0	1.750.000	1.750.000	3,02%

	Finance			năm giữ trên 50% vốn điều lệ				
--	---------	--	--	------------------------------------	--	--	--	--

(*) Tổng số lượng cổ phiếu KPF sau đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, chào bán cổ phiếu riêng lẻ và phát hành cổ phiếu để trả cổ tức là 57.968.933 cổ phiếu.

III.3. Kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức

1. Tổng số cổ phiếu đã phân phối: 1.801.745 cổ phiếu, trong đó:
 - Số cổ phiếu phân phối cho cổ đông theo tỷ lệ: 1.801.745 cổ phiếu cho 353 cổ đông;
 - Số cổ phiếu xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ: 0 cổ phiếu (Cổ phiếu phát hành để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân sẽ bị hủy bỏ).
2. Tổng số cổ phiếu sau đợt phát hành (sau đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, chào bán cổ phiếu riêng lẻ và phát hành cổ phiếu để trả cổ tức): 57.968.933 cổ phiếu, trong đó:
 - Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 57.968.933 cổ phiếu;
 - Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu.

IV. TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU

1. Tổng số cổ phiếu đã phân phối: 39.951.037 cổ phiếu, tương ứng 99,9999% tổng số cổ phiếu chào bán, trong đó:
 - Số lượng cổ phiếu của Tổ chức phát hành: 39.951.037 cổ phiếu, trong đó:
 - + Số cổ phiếu chào bán ra công chúng: 36.035.792 cổ phiếu;
 - + Số cổ phiếu chào bán riêng lẻ: 2.113.500 cổ phiếu;
 - + Số cổ phiếu phát hành để trả cổ tức: 1.801.745 cổ phiếu.
 - Số lượng cổ phiếu của cổ đông/chủ sở hữu/thành viên: 0 cổ phiếu.
2. Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán: 423.762.920.000 đồng, trong đó:
 - Tổng số tiền của Tổ chức phát hành: 423.762.920.000 đồng, trong đó:
 - + Số tiền thu được từ đợt chào bán ra công chúng: 360.357.920.000 đồng;
 - + Số tiền thu được từ đợt chào bán riêng lẻ: 63.405.000.000 đồng.
 - Tổng số tiền của cổ đông/chủ sở hữu/thành viên chào bán: 0 đồng.
3. Tổng chi phí: 203.500.000 đồng.
 - Phí bảo lãnh phát hành (nếu có): 0 đồng.
 - Phí phân phối cổ phiếu (nếu có): 0 đồng.
 - Phí kiểm toán (nếu có): 25.000.000 đồng.

- Chi phí khác: 178.500.000 đồng. Trong đó:
 - + Phí cấp phép chào bán ra công chúng: 25.000.000 đồng.
 - + Phí tư vấn phát hành: 150.000.000 đồng.
 - + Phí chốt danh sách cổ đông với VSD: 3.500.000 đồng.

4. Tổng thu ròng từ đợt chào bán: 423.559.420.000 đồng.

V. CƠ CẤU VỐN CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH SAU ĐỢT CHÀO BÁN


1. Cơ cấu vốn

TT	Danh mục	Số lượng cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Giá trị cổ phần sở hữu theo mệnh giá	Tỷ lệ sở hữu
I	Cổ đông trong nước, nước ngoài				
1	Trong nước	440	56.214.528	562.145.280.000	96,97%
1.1	Nhà nước	0	0	0	0%
1.2	Tổ chức	10	363.598	3.635.980.000	0,63%
1.3	Cá nhân	430	55.850.930	558.509.300.000	96,35%
2	Nước ngoài	6	1.754.405	17.544.050.000	3,03%
2.1	Tổ chức nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% VDL	2	1.750.009	17.500.090.000	3,02%
2.2	Cá nhân	4	4.396	43.960.000	0,01%
	Tổng cộng (1 + 2)	446	57.968.933	579.689.330.000	100%
II	Cổ đông sáng lập, cổ đông lớn, cổ đông khác				
1	Cổ đông sáng lập	0	0	0	0%
2	Cổ đông lớn	1	3.638.250	36.382.500.000	6,28%
3	Cổ đông nắm giữ dưới 5% số cổ phiếu có quyền biểu quyết	445	54.330.683	543.306.830.000	93,72%
	Tổng cộng (2 + 3)	446	57.968.933	579.689.330.000	100%

2. Danh sách và tỷ lệ sở hữu của cổ đông lớn

TT	Tên cổ đông	Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc tài liệu tương đương khác/Chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Vũ Đức Toàn	001082000095	3.638.250	6,28%

VI. TÀI LIỆU GỬI KÈM

1. Văn bản xác nhận của ngân hàng nơi mở tài khoản phong tỏa về số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ và đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng;
2. Nghị quyết HĐQT thông qua kết quả chào bán cổ phiếu riêng lẻ;
3. Nghị quyết HĐQT thông qua kết quả chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và chào bán tiếp số lượng cổ phần chưa phân phối hết;
4. Nghị quyết HĐQT thông qua kết quả đợt phát hành cổ phiếu và sửa đổi Điều lệ về việc thay đổi vốn điều lệ;
5. Tài liệu khác có liên quan. 

TP.HCM, ngày 30 tháng 3 năm 2021

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH HOÀNG MINH



Đinh Kim Nhung

